

Số: 59/2026/QĐST-DSST

*Bắc Ninh, ngày 19 tháng 5 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – BẮC NINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận đợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 322/2026/TLST- DSST ngày 02 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự đợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q1. Địa chỉ: Tầng A tòa nhà S, số A P, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H - Chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và XLN vùng (Văn bản ủy quyền số:232348.25 ngày 15/7/2025).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hải Q -Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. (Văn bản ủy quyền số 35091425 ngày 07/11/2025);

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988. Số CCCD 027088007178 cấp ngày 09/5/2021; HKTT: Tổ dân phố S, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1997. Số CCCD 019197007010 cấp ngày 07/10/2022. HKTT: Xóm L, xã Q, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về công nợ: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H1 có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q1 tổng số tiền 212.717.384 đồng. Trong đó nợ gốc là 208.984.000 đồng ; khoản tiền lãi tính đến hết ngày 09/5/2026 là 3.673.064 đồng; khoản tiền lãi trên nợ gốc quá hạn là 60.320 đồng.

Kể từ ngày 10/5/2026 ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H1 tiếp tục phải chịu các khoản tiền lãi theo hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng cho đến khi thực hiện thanh toán xong toàn bộ công nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trên, hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA biển kiểm soát 99E-003.01, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 99 027062 do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 05/4/2023 mang tên ông Nguyễn Văn T để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản thế chấp không đủ đảm bảo thì ông T, bà H1 tiếp tục có trách nhiệm trả nợ cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ.

+ Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H1 phải chịu 5.317.935 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.120.000 đồng theo biên lai thu số 0002748 ngày 02/4/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đọc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người đọc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 6;
- Phòng THA khu vực 6;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lan H2**

